

BỘ KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ  
BAN QUẢN LÝ  
KHU CÔNG NGHỆ CAO HÒA LẠC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: **661/CNCHL-KHTC**  
V/v công khai tình hình thực hiện dự toán  
NSNN quý 3 và 9 tháng đầu năm 2021

Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2021

Kính gửi: Bộ Khoa học và Công nghệ

Ban Quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc báo cáo tình hình thực hiện công khai số liệu và thuyết minh tình hình thực hiện dự toán ngân sách nhà nước quý 3 và 9 tháng đầu năm 2021 theo Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước, Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15/6/2017 của Bộ Tài chính hướng dẫn về công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, các tổ chức được ngân sách hỗ trợ.

**I. Tình hình công khai ngân sách tại các đơn vị trực thuộc:**

- Số đơn vị chưa công khai ngân sách: 0 đơn vị
- Số đơn vị thực hiện công khai ngân sách: 03 đơn vị

S T T	Tên đơn vị	Đơn vị đã thực hiện công khai ngân sách					
		Nội dung		Hình thức		Thời gian	
		Đúng nội dung	Chưa đúng nội dung	Đúng hình thức	Chưa đúng hình thức	Đúng thời gian	Chưa đúng thời gian
1	Văn phòng	x		x		x	
2	Trung tâm Ươm tạo và Đào tạo Công nghệ cao	x		x		x	
3	Trung tâm Dịch vụ và Đổi mới Công nghệ	x		x		x	

**II. Nêu những nguyên nhân tại sao chưa công khai hoặc đã công khai nhưng chưa đúng quy định. (Không có)**

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Ban;
- Lưu: VT, KHTC.

*na*

KT. TRƯỞNG BAN  
PHÓ TRƯỞNG BAN



Phan Thị My

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

*Hà Nội, ngày 08 tháng 10 năm 2021*

**CÔNG KHAI TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI  
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ 3 VÀ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**

Thực hiện theo hướng dẫn tại Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn công khai ngân sách đối với đơn vị dự toán ngân sách, tổ chức được ngân sách nhà nước hỗ trợ, Ban quản lý Khu Công nghệ cao Hòa Lạc thực hiện công khai tình hình thực hiện dự toán thu - chi ngân sách quý 3 và 9 tháng đầu năm 2021 theo hình thức niêm yết tại bảng thông tin và đăng tải trên cổng thông tin điện tử của đơn vị như sau:

1. Tổng số đơn vị trực thuộc: 03 đơn vị
2. Tổng số đơn vị đã công khai: 03 đơn vị
3. Tổng dự toán được giao trong năm: 25.272,2 triệu đồng
4. Kinh phí năm 2020 chuyển sang: 0 đồng
5. Tổng kinh phí được sử dụng trong năm 2020: 25.272,2 triệu đồng, trong đó:
  - Chi quản lý hành chính:
    - + Quý 3 là: 2.791 triệu đồng đạt 22,05% so với dự toán và 95,19% so cùng kỳ năm trước.
    - + 9 tháng đầu năm: 8.619 triệu đồng, đạt 68,10% so với dự toán và 103,68% so với cùng kỳ năm trước.
  - Chi nghiên cứu khoa học:
    - + Quý 3 là: 965,9 triệu đồng, đạt 16,4% so với dự toán và 33,41% so với cùng kỳ năm trước.
    - + 9 tháng đầu năm: 2.589,4 triệu đồng, đạt 49,04% so với dự toán và 98,35% so với cùng kỳ năm trước.
  - Chi hoạt động kinh tế:
    - + Quý 3 là: 493,3 triệu đồng đạt 6,73% so với dự toán năm.
    - + 9 tháng đầu năm: 644,5 triệu đồng đạt 8,79% so với dự toán năm.
  - Tổng kinh phí đã thực hiện quý 3 năm 2021: 4.150,2 triệu đồng, đạt 16,42% so với dự toán và đạt 74,58% so cùng kỳ năm trước; 9 tháng đầu năm 2021 là 11.852,9 triệu đồng, đạt 46,9% so với dự toán và đạt 107,89% so với cùng kỳ năm trước.

*(Chi tiết theo biểu đánh giá thực hiện dự toán thu - chi đính kèm).*

Trân trọng cảm ơn./.



**THUYẾT MINH TÌNH HÌNH THỰC HIỆN DỰ TOÁN  
NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC QUÝ 3 VÀ 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021 CỦA  
BAN QUẢN LÝ KHU CÔNG NGHỆ CAO HÒA LẠC**

**I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TRONG QUÝ 3 NĂM 2021**

Tổng dự toán chi ngân sách nhà nước được giao và sử dụng năm 2021 là : 25.272,2 triệu đồng. Trong đó quý 3 năm 2021 đã chi 4.150,2 triệu đồng, đạt 16,42% so với dự toán năm 2021, bằng 74,58% so với mức chi cùng kỳ năm 2020.

Chi tiết trong đó:

**1. Chi quản lý hành chính:**

- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: Quý 3/2021 đã chi 2.070 triệu đồng, đạt 21,78% so với dự toán năm và bằng 95,66% so với cùng kỳ năm 2020, như vậy giảm gần 5% mức chi so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân giảm so với cùng kỳ năm 2020 là: Quỹ tiền lương biên chế quý 3/21 thấp hơn quỹ tiền lương quý 3/2020 vì một số công chức biên chế chuyển công tác. Đồng thời, các nhiệm vụ chi thường xuyên trong quý 3/2021 cũng giải ngân ít hơn cùng kỳ năm trước ở một số hạng mục như: sửa chữa trang thiết bị văn phòng, công tác phí, tạm trích quỹ phúc lợi từ chi thường xuyên.

- Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ: Quý 3 năm 2021 đã chi 721 triệu đồng, đạt 22,88% so với dự toán năm và bằng 93,88% so với cùng kỳ năm 2020, như vậy giảm 6,12% mức chi so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân giảm so với cùng kỳ năm 2020 là: Một số nhiệm vụ chuyên môn chưa thực hiện giải ngân trong quý 3 năm 2021.

**2. Chi Nghiên cứu khoa học:** Quý 3 năm 2021 đã chi 865,9 triệu đồng, đạt 16,4% so với dự toán và bằng 33,41% so với cùng kỳ năm 2020.

Nguyên nhân giảm: Do ảnh hưởng của tình hình dịch bệnh Covid 19 diễn ra phức tạp nên các nhiệm vụ tổ chức hội thảo, đoàn ra, đoàn vào không được tổ chức theo đúng tiến độ giải ngân.

**3. Chi hoạt động kinh tế:**

Quý 3/2021 đã giải ngân 493,3 triệu đồng, đạt 6,73% so với dự toán giao và tỷ lệ giải ngân tăng cao so với cùng kỳ năm trước vì phát sinh thêm nhiều trạm biến áp chiếu sáng đèn đường và tiền điện vận hành trạm bơm nước thải trong quý 3/2021 (tại thời điểm cùng kỳ năm trước cũng chưa tiến hành giải ngân kinh phí duy tu BDCSHT Khu CNCHL).

**II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN TRONG 9 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**

Trong 9 tháng đầu năm 2021 đã chi 11.852,9 triệu đồng, đạt 46,9% so với dự toán năm 2021, bằng 107,89% so với mức chi cùng kỳ năm 2020.



Trong đó:

### **1. Chi quản lý hành chính:**

- Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ: Trong 9 tháng đầu năm đã chi 6.630 triệu đồng, đạt 69,75% so với dự toán năm và bằng 104,28% so với cùng kỳ năm 2020, như vậy tăng hơn 4% mức chi so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân tăng so với cùng kỳ năm 2020 là: Hệ số quỹ tiền lương biên chế, hợp đồng lao động của 9 tháng đầu năm 2021 cao hơn hệ số tiền lương 9 tháng đầu năm 2020. Đồng thời, các nhiệm vụ chi thường xuyên trong 9 tháng đầu năm 2021 cũng giải ngân nhiều hơn cùng kỳ năm trước ở một số hạng mục như: sửa chữa trang thiết bị văn phòng, chi dịch vụ công cộng, văn phòng phẩm, công tác phí, tạm trích quỹ phúc lợi từ chi thường xuyên vì giá xăng dầu tại thời điểm năm nay tăng cao hơn nhiều so với cùng kỳ năm trước và phát sinh nhiều chi phí sửa chữa xe ô tô.

- Kinh phí thực hiện chế độ không tự chủ: Chín tháng đầu năm 2021 đã chi 1.989 triệu đồng, đạt 63,13% so với dự toán năm và bằng 101,74% so với cùng kỳ năm 2020, như vậy tăng gần 2% mức chi so với cùng kỳ năm trước.

Nguyên nhân tăng so với cùng kỳ năm 2020 là: Kinh phí giải ngân nhiệm vụ thuê bảo vệ chuyên nghiệp để bảo vệ Khu CNC Hòa Lạc và bảo vệ Trụ sở Ban có giá trị hợp đồng hàng tháng cao hơn so với giá trị hợp đồng tại thời điểm năm 2020.

### **2. Chi Nghiên cứu khoa học:**

Trong 9 tháng đầu năm 2021 đã chi 2.589,4 triệu đồng, đạt 49,04% so với dự toán, bằng 98,35% so với cùng kỳ năm trước, như vậy giảm 2% so với cùng kỳ.

Nguyên nhân giảm: Mặc dù kinh phí bố trí chi cho nhiệm vụ chi sự nghiệp khoa học năm 2021 giảm so với năm 2020 là 315 triệu đồng (tính trên dự toán trước khi trừ tiết kiệm) nhưng do tình hình dịch bệnh Covid 19 nên tất cả các nhiệm vụ như: Đoàn ra, đoàn vào, tổ chức các hội thảo chưa thực hiện trong 9 tháng đầu năm 2021.

### **3. Chi hoạt động kinh tế:**

Trong 9 tháng đầu năm 2021 đã giải ngân 644,5 triệu đồng, đạt 8,79% so với dự toán giao và và tỷ lệ giải ngân tăng cao so với cùng kỳ năm trước vì phát sinh thêm nhiều các trạm biến áp chiếu sáng đèn đường và tiền điện vận hành trạm bơm nước thải trong 9 tháng đầu năm (tại thời điểm cùng kỳ năm trước cũng chưa tiến hành giải ngân kinh phí duy tu bảo dưỡng cơ sở hạ tầng Khu Công nghệ cao Hòa Lạc)/.



Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính  
 Đơn vị: Ban quản lý Khu Công nghệ cao Hoà Lạc  
 Chương : 181

**ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH QUÝ 3 NĂM 2021**

*ĐVT: Triệu đồng*

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2021	Thực hiện quý 3 năm 2021	So sánh(%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>25.272,2</b>	<b>4.150,2</b>	<b>16,42</b>	<b>74,58</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>12.656,6</b>	<b>2.791,0</b>	<b>22,05</b>	<b>95,19</b>
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	9.506,0	2.070,0	21,78	95,66
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	3.150,6	721,0	22,88	93,88
<b>2</b>	<b>Nghiên cứu khoa học</b>	<b>5.280,3</b>	<b>865,9</b>	<b>16,40</b>	<b>33,41</b>
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	1.105,3	45,9	4,15	228,36
	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở khác</i>	<i>685,3</i>	<i>45,90</i>	<i>6,70</i>	<i>228,36</i>
	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở (chi hoạt động đoàn ra)</i>	<i>375</i>			
	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở (chi hoạt động đoàn vào)</i>	<i>45</i>			
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	4.175	820	19,64	31,88
2.3	Kinh phí thường xuyên				
2.4	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>3</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>	<b>7.335,3</b>	<b>493,3</b>	<b>6,73</b>	
	Chi duy tu bảo dưỡng CSHT Khu CNC Hòa Lạc	3.635	157,1	4,32	
	Vận hành nhà máy xử lý nước thải	2.700	336,2	12,45	
	Xúc tiến đầu tư	455	0		
	Các hoạt động đo đạc, cắm mốc, khảo sát, thăm dò, tư vấn quy hoạch	545	0		



Biểu số 3 - Ban hành kèm theo Thông tư số 61/2017/TT-BTC ngày 15 tháng 6 năm 2017 của Bộ tài chính  
 Đơn vị: Ban quản lý Khu Công nghệ cao Hoà Lạc  
 Chương: 181

**ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN DỰ TOÁN THU - CHI NGÂN SÁCH 09 THÁNG ĐẦU NĂM 2021**

DVT: Triệu đồng

Số TT	Nội dung	Dự toán năm 2021	Thực hiện 09 tháng đầu năm 2021	So sánh(%)	
				Dự toán	Cùng kỳ năm trước
<b>I</b>	<b>Tổng số thu, chi, nộp ngân sách phí, lệ phí</b>				
<b>II</b>	<b>Dự toán chi ngân sách nhà nước</b>	<b>25.272,2</b>	<b>11.852,9</b>	<b>46,90</b>	<b>107,89</b>
<b>1</b>	<b>Chi quản lý hành chính</b>	<b>12.656,6</b>	<b>8.619,0</b>	<b>68,10</b>	<b>103,68</b>
1.1	Kinh phí thực hiện chế độ tự chủ	9.506,0	6.630,0	69,75	104,28
1.2	Kinh phí không thực hiện chế độ tự chủ	3.150,6	1.989,0	63,13	101,74
<b>2</b>	<b>Nghiên cứu khoa học</b>	<b>5.280,3</b>	<b>2.589,4</b>	<b>49,04</b>	<b>98,35</b>
2.1	Kinh phí thực hiện nhiệm vụ khoa học công nghệ	1.105,3	148,40	13,43	244,08
	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở khác</i>	685,3	148,40	21,65	244,08
	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở khác (Chi hoạt động đoàn ra)</i>	375			
	<i>Nhiệm vụ khoa học công nghệ cấp cơ sở khác (Chi hoạt động đoàn vào)</i>	45			
2.2	Kinh phí nhiệm vụ thường xuyên theo chức năng	4.175	2.441	58,47	94,91
2.3	Kinh phí thường xuyên				
2.4	Kinh phí nhiệm vụ không thường xuyên				
<b>3</b>	<b>Chi hoạt động kinh tế</b>	<b>7.335,3</b>	<b>644,5</b>	<b>8,79</b>	
	Chi duy tu bảo dưỡng CSHT Khu CNC Hòa Lạc	3.635	308,3	8,48	
	Vận hành nhà máy xử lý nước thải	2.700	336,2	12,45	
	Xúc tiến đầu tư	455	0		
	Các hoạt động đo đạc, cắm mốc, khảo sát, thăm dò, tư vấn quy hoạch	545,3	0		